

Số: /KH-UBND

Cao Lộc, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2024

Thực hiện Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08/3/2016; Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường; Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ; Nghị định 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định 64/2018/NĐ-CP ngày 07/5/2018 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; Nghị định 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ về quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón; Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 về việc quy định về quản lý phân bón;

UBND huyện Cao Lộc xây dựng Kế hoạch kiểm tra hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2024 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra, đánh giá hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm; lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; phân bón; an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện năm 2024.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự phối hợp, thống nhất chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê lập danh sách đầy đủ các cơ sở sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện.

- Xử lý các trường hợp vi phạm về hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm; lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; phân bón; an toàn thực phẩm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thống kê, tổng hợp các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm năm 2024 trên địa huyện

- Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện và tổng hợp báo cáo UBND huyện đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu đề ra.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

2. Công tác kiểm tra, đánh giá cơ sở

2.1. Nội dung kiểm tra

- Hồ sơ quản lý chất lượng và các thủ tục pháp lý có liên quan.
- Điều kiện sản xuất, kinh doanh và điều kiện đảm bảo VSATTP nông, lâm, thủy sản; Cơ sở vật chất, trang thiết bị; Nguồn nhân lực; Chương trình quản lý chất lượng, tiêu chuẩn, quy chuẩn và ghi nhãn hàng hóa đang áp dụng,...
- Tiến hành lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng, an toàn thực phẩm trong trường hợp cần thiết.

- Phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

2.2. Đối tượng kiểm tra:

- Đối với các nhóm hàng thực phẩm, bao gồm:
 - + Nhóm sản phẩm rau, củ, quả.
 - + Nhóm thực phẩm thịt gia súc, gia cầm, giò chả, đậu.
- Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh:
 - + Các cơ sở sản xuất, kinh doanh Nông lâm sản và thủy sản.
 - + Các cơ sở sản xuất rau; chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm; Sơ chế, chế biến rau, quả, bảo quản nông, lâm, thủy sản.
 - + Các cơ sở sản xuất, kinh doanh Vật tư nông nghiệp.

2.3. Thời gian thực hiện: Năm 2024

2.4. Trình tự thủ tục, thời gian tiến hành kiểm tra, đánh giá phân loại

- Thành lập Đoàn kiểm tra:

UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra nhằm tiến hành kiểm tra hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm; lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; phân bón; an toàn thực phẩm trên địa bàn.

Thành phần Đoàn gồm 10 người, cụ thể như sau:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện (02 người);
- Đội Quản lý thị trường số 2 (03 người);
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp (02 người);
- Công an huyện (01 người);
- UBND các xã, thị trấn (02 người).

- *Tiến hành kiểm tra, đánh giá cơ sở:* Tiến hành đánh giá cơ sở theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và phân cấp của UBND tỉnh.

2.5. Phương tiện đi kiểm tra: Đoàn kiểm tra thuê xe đi kiểm tra tại các xã, thị trấn, địa điểm có cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

3. Tổng hợp báo cáo

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra trên địa bàn, tham mưu cho UBND huyện tổng hợp báo cáo chung, đảm bảo đúng thời gian quy định.

4. Kinh phí

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thống kê (phát sinh), kiểm tra vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm chi từ nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan thường trực, chủ trì và phối hợp với các cơ quan chức năng, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện trên địa bàn toàn huyện đảm bảo theo đúng Kế hoạch đề ra.

- Tham mưu cho UBND huyện phân công nhiệm vụ cho từng đơn vị, từng đối tượng kiểm tra cụ thể theo phân cấp.

- Kiểm tra các cơ sở kinh doanh Nông lâm sản và thủy sản, giết mổ gia súc, gia cầm.

- Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND huyện xử lý các trường hợp vi phạm theo đề nghị của Đoàn kiểm tra, đặc biệt là các đối tượng không có giấy phép kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan kiểm tra tham mưu cho UBND huyện ban hành Thông báo công khai danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn huyện.

- Xây dựng dự toán kinh phí triển khai các nội dung đã được phân cấp trong Kế hoạch và tổng hợp, thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

2. Đội Quản lý thị trường số 2

- Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc kinh doanh vật tư, hàng hoá kém chất lượng, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, quá hạn sử dụng, hàng vi phạm pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, vi phạm sở hữu trí tuệ, vi phạm quy chế ghi nhãn hàng hoá...

- Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

3. Công an huyện

Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra; Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc kinh doanh vật tư, hàng hoá kém chất lượng, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, quá hạn sử dụng, hàng vi phạm pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, vi phạm sở hữu trí tuệ, vi phạm quy chế ghi nhãn hàng hoá...

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chỉ đạo bộ phận Đăng ký kinh doanh thống kê, tổng hợp số liệu các cơ sở đã được cấp đăng ký kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản (phát sinh) cung cấp cho phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xây dựng kế hoạch kiểm tra kịp thời; trình cấp có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh khi cơ quan kiểm tra thông báo cơ sở đó vi phạm điều kiện đảm bảo sản xuất, kinh doanh.

5. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

- Cử viên chức tham gia Đoàn kiểm tra; phối hợp kiểm tra, đánh giá các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn.

6. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức tuyên truyền vận động bằng nhiều hình thức để nhân dân hưởng ứng thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

- Tổ chức rà soát thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn. Phối hợp với đoàn kiểm tra thông báo cho các cơ sở về thời gian tổ chức đợt cao điểm kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện cho các đối tượng trên địa bàn xã, thị trấn nhằm đảm bảo quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

7. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Tăng thời lượng, đa dạng các hình thức tuyên truyền về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm; Thông báo công khai danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh đủ điều kiện và không đủ điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm qua các đợt kiểm tra, để nhân dân, các cơ sở sản xuất đơn vị kinh doanh

được rõ để thực hiện và đồng thuận trong công tác sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng, bảo đảm sức khỏe.

8. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh

Người có đủ thẩm quyền, đại diện cho cơ sở có trách nhiệm phối hợp làm việc với Đoàn kiểm tra. Cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động phối hợp triển khai thực hiện đúng tiến độ và đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Chi cục QLCLNLS&TS; (B/c)
- Chi cục Thú y tỉnh;
- Chi cục BVTV tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Các Phòng: NN&PTNT; TCKH;
- Đội QLTT số 2;
- TT dịch vụ Nông nghiệp huyện;
- Trung tâm VH TT&TT huyện;
- C, PCVP;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thịnh